

# PHONG-HOA

## TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

16  
trang

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ  
SỐ 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI  
FONDATEUR RÉDACTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR :  
NGUYỄN TƯỜNG - TAM

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
Nº 1/12/11

GIẤY BÁO ĐÔNG DƯƠNG NGOẠI QUỐC  
năm 3000  
tháng 1, 60  
ngày 0, 90  
ADMINISTRATEUR GÉRANT  
PHẠM-HỮU-NINH

7  
cu

### Lạc quan

Nhiều bà khi thấy dây lờ lờ tay đánh võ một chiếc lược bình hay một cái chén thì kêu la rầm rĩ, mắng chửi đến nửa tiếng đồng hồ, rồi hậm hực suốt ngày hôm ấy.

Làm ông cũng gặp việc ấy thì thông thả hỏi: cái chén có vỡ không?

Nếu nó vỡ rồi, thì báo: à nó vỡ rồi. Thế thôi, vì biết chén đã vỡ, kêu la cũng vô ích.

Nhưng những người như thế hiếm lắm.

Đối với việc ở đời, cũng có hai hạng

người xử trí theo hai cách đó: Ta gọi là hạng yếm thế và hạng lạc quan.

Thiếu niên nước ta, toàn hết đều liệp vào hạng người trên, nghĩa là giống hệt đàn bà trong khi dây lờ đánh vỡ chén.

Hễ gặp một sự bất đắc chí, hay thấy một cái gì mất đi không phương vớt lại được thì dấm ra chán nản, suốt đời chỉ những tiếc cùng thương? Rồi dấm ra buồn rầu, rồi than thở ra thơ vãn, làm buồn cho người khác, cũng như các bà kêu la làm diếc tai hàng xóm.

Mà xét rõ cái « chán nản ấy » nguyên nó chỉ là những sự bất đắc chí con con; thì không đổ, mất việc làm, hay muốn

lấy vợ người ta không gả. Thế mà thôi.

Những cái « chán nản ấy » họ lại cho là « cao thượng » vì họ không cho là tại những sự thị trượt, mất việc mà sinh ra, họ cho là tại những cái to tát hơn: buồn cho thế sự, chán cho lòng người, chẳng hạn.

Nhưng dù có tự dối mình như thế nữa, cái buồn, chán ấy vẫn là một cái hèn nhát.

Thiếu niên ta không biết nghĩ đến sự thực trước mắt, chỉ tiếc thương cái đã qua, buồn rầu về những sự khó khăn tản trở; có biết đâu than tiếc như vậy là vô ích, chỉ làm hại cho mình và hại cho người khác.

Họ không biết tìm đường mà tiến lên, luyện lấy tâm chí, lấy can đảm để trông trọi với những sự khó khăn và đứng vững trước mọi điều thất vọng sau này.

Việc này thất bại, ta phải biết tự cường làm việc khác, cái chí ấy làm gì không cho ta đạt được tới mục đích?

Một người mà không có nghị lực phấn đấu là một người suốt đời không làm được việc gì.

Thiếu niên ta từ nay có sự gì khó chịu đến người, không nên như đứa trẻ vấp phải ghế, kêu la rầm rĩ rồi ngồi mà suýt soa.

VIỆT-SINH

### MỘT SỰ LẠ



# HỒN HOA

(Hay là cái mộng ngày xuân)

## VĂN HỌC

### Thơ mới



— Anh! Chiều rồi, về thôi chứ?  
 — Anh cứ về trước, đến bảy giờ mới nhiều truyện thú, lại về:  
 — Truyện thú chẳng thấy đâu, chỉ thấy lạnh giá cả chân tay — Hay anh ở lại để hồng gặp được người tiên chăng? Anh cứ mơ màng những truyện Từ-Thức, Tú-Uyên đời nay.  
 — Biết đâu đấy.  
 — Phải, lúc này đấy, hai cô tiên quần trắng, áo lam, san lua, tiên lấm nhưng họ về rồi. Hay anh còn đợi cô tiên nào như Giáng-Hương bẻ hoa mẫu-đơn của nhà chùa để anh cỡi cái áo tấy của anh ra chuộc chăng? Đời nay đừng hồng. Hoa chẳng họ có đánh vỡ bóng đèn điện của nhà chùa thì có.

— Anh nghĩ nóng nổi lắm — ai tin là có tiên thì sẽ thấy tiên— Anh tưởng ở cái đời máy móc này hết tiên sao? Chùa này tuy chẳng đèn điện; nhưng biết đâu tiên không lần quất bên mình, mình không thấy đó thôi — Như anh thì nghìn năm nữa cũng chẳng bao giờ thấy được  
 — Anh nói đùa hay nói thực đấy?  
 — Tôi có nói đùa bao giờ đâu.  
 — Nếu thế thì một là anh giữ hơi, hai là anh điên.  
 — Điện mặc tôi, anh muốn về trước thì anh về một mình, tôi ở lại.  
 Bạn về rồi; Lê-Đạm đứng thẩn thờ ở trước cửa chùa, tâm trí phiêu lưu, tưởng như mình đã xa nơi trần tục. Thỉnh thoảng trong chùa sáng một vãi tiếng đàn châu văn thánh th t đưa ra như tiếng ca nhạc ở chốn ông Lai vậy.  
 Lê-Đạm ra vườn sau dựa vào gốc cây, nhìn hai bóng hoa hồng trắng mới nở ban đêm trông tựa tựa như đôi con mắt của người con gái đẹp. Ấy giờ sương chiều xuống mờ mờ, cảnh như thực như hư.

Bỗng Lê-Đạm thấy có cái cảm giác lạ lắm, chàng không quay lại mà như biết có người đứng sau mình, mà người

đó là một người con gái, một người con gái đẹp... là một cô tiên. Rồi chàng từ từ quay mặt lại, quả nhiên trước mặt, chàng thấy một người con gái, đứng trong đám hoa, mặc áo hoa, mặt như hoa. Chàng thấy thoang thoang có hương thơm, như là hương thơm của hoa hồng vậy. Chàng nghĩ thầm: chắc là hồn hoa hiện lên.

Cô tiên đến gần Lê-Đạm, hương thơm nồng nàn hơn trước, rồi mỉm cười nhìn chàng. Lê-Đạm choáng váng té mẹ; tưởng mình không còn sống nữa. tưởng mình đã lạc loài vào động Thiên-thai.

Người con gái đứng nhìn Lê Đạm một lúc, rồi sẽ cất tiếng hỏi, tiếng nói thanh tao, trong trẻo như tiếng một người tiên vậy:

— Ông đến văn cảnh chùa?  
 Lê Đạm muốn trả lời, nhưng lưỡi cứ lú lú, không nói ra tiếng. Người con gái lại mỉm cười nói:  
 — Em trông ông quen lắm. Đã có một lần gặp ông ở trên ấy thì phải.  
 Lê-Đạm bung bảo dạ: hay kiếp trước ta là tiên chăng?  
 Liền mạnh bạo trả lời.

— Tôi trông cô cũng quen quen, không biết gặp gỡ ở đâu, không nhớ ra

— Ông không nhớ ra đấy, chứ chúng em trên này, chúng em nhớ lâu lắm... chúng em vẫn mong ông lắm; bao giờ ông lại lên chơi...  
 Thôi chào ông, em về.

Rồi cô tiên lững thững bước ra cửa vườn... Lê Đạm trông theo ngẫm nghĩ.

— Hay ta theo, xem nàng về đâu? Dầu đến nửa đường, nàng có biến đi, ta cũng được tiếng là có tiên chân rồi.

Lê Đạm đi theo được một quãng thì thấy cô tiên lên cái xe tay; xe đi như mây như gió, chắc xe nhà trời. Lê Đạm cũng vội vàng gọi cái xe đuổi theo. Xe của Lê Đạm chạy nhanh bao nhiêu, thì xe cô tiên chạy nhanh bấy nhiêu.

**Trên sông Đáy**  
 Đêm lóm ửng trăng trong vĩa mọc,  
 Cảnh trông thu như tâm xúc tới hồn thơ.  
 Hai anh em gào gót thẩn thờ,  
 Kia đã đến bên bờ sông Đáy.  
 Theo giòng nước, gió thu háy háy,  
 Như vàng gieo, gợn chạy lăn tăn.  
 Bên díp cầu mấy chiếc thuyền nan,  
 Nằm ngủ ở dưới bóng trăng em-ái.

Trên một chiếc thuyền, ngồi dang sau lái,  
 Một đảo-nương như chớ đợi tình-nhân  
 Hai anh em đứng bước tầ ngàn,  
 Rồi ghé lại án cần sẽ hỏi:  
 « — Chờ ai đó ở ở trong khoang lối?  
 Mà, chiếc thán lẽ lối giữ thuyền ai? »  
 Thiều nữ kio cất giọng khoan thai,  
 Sẽ đáp lại: « Đã có người thuê hát,  
 Người giần rằng chờ trong chốc lát.  
 Mà bây giờ vẫn bật tâm hơi.  
 Xuất mấy giờ mong ngóng đợi hoài.  
 Bạc kếp đã kéo dài mới giặc ».   
 Bạn là vốn là người mên sắc,  
 Đứng lặng nghe, như thắc mắc cảm lời;

Liên kéo ta được xuống thuyền tình,  
 Làn sóng động rung rinh, thuyền  
 nghiêng ngả.  
 Trên lòng sóng bóng trăng thanh tỏa,  
 Nước long lanh tung tóe tựa mình châu

Chàng tôi ngồi, ra ngọn roi châu,  
 Theo tiếng đàn, có đầu gieo díp phách.  
 Hát bài bên Tầm dương canh khuya  
 đưa khách...  
 Bỗng nửa chừng nàng ngừng bật tiếng  
 oanh  
 Hình như vì gió mát trăng thanh,  
 Lại nhớ tới nỗi tình u ẩn,  
 Tơ vãn và tìm, lời cần vãn  
 — Duyên cơ chi để bạn tôi lòng hoá?  
 Ngập ngừng, nàng gạt lệ sa,  
 Cất giọng nói thiết-tha ào ão:

Bây giờ, đường vắng không có ai,  
 hai cái xe vù vù như bay trên con  
 đường bóng nhoring. Lê Đạm thấy  
 thân mình nhẹ nhàng, như đã chứt  
 sạch nợ trần, không còn cái gì vướng  
 víu đến dương gian nữa. Chàng chắc  
 sẽ được như Lưu-Nguyễn, như Từ  
 Thức thừa xưa, người con gái kia chắc  
 là một nàng tiên gười sai xuống để  
 dẫn đường chỉ lối đưa chàng lên cảnh  
 giới...

Xe quất ngang, dõ. Cô tiên vào  
 nhà...

Lê Đạm xuống xe, nhìn chung  
 quanh mình rồi ngẩn người tình giấc  
 ... Ra cô tiên dẫn đường chỉ lối đưa  
 chàng về... xóm Khâm Thiên! (1)

BẢO-SƠN

(1) Là xóm à-đào ở cạnh Hanoi

Rằng: « — Em vốn con nhà nho-giáo,  
 Cha làm quan mà anh cũng làm quan,  
 Riêng mình em gặp bước gian nan,  
 Nên liêu phải đem thân đi sương hát  
 Nhân ngắm cảnh trăng trong gió mát.  
 Ngâm khúc xưa lại chua chát lòng này.  
 Nghe mấy lời kỹ nữ tò bầy,  
 Ban ta bỗng vỡ tay cười ngất,  
 Rằng: « Ở đời, con người quí nhất,  
 Là bẩm sinh có tính chất thông-minh,  
 Khỏi óc kia đã chứa sẵn tinh anh,  
 Đem giốc hết mà chơi cho đồ quán, siêng  
 định thì mới thỏ... »

Can chi phải thổ than, than thở,  
 Theo sương ca để đã xấu hơn ai? »  
 Nghe bạn ta giải tỏ mấy lời.  
 Lau nước mắt, năng tươi cười đáp lại:  
 — Cảm ơn khách vì em khuyên giải,  
 Mà em đây, lẽ phải trái cũng am tường.  
 Khốn nỗi nhà theo nghiệp văn-chương.  
 Anh hai em lại là phường đạo đức,  
 Trên báo chí thường kêu gào khôn rứt'  
 Nao ngũ luận, nao ngũ thường đề. « đi  
 đút » cả rồi,  
 Đọc văn anh, lại tranh nghị đến thán  
 lời,  
 Lắm lúc muốn chầy xuôi theo giòng  
 nước

— Thôi xin cô cũng đừng uất ức.  
 Cứ biết vui là hạnh phúc ở trên trần.  
 Khách du này với khách hồng quần,  
 Gặp nhau hãy rõ cung đàn cùng díp  
 phách  
 Cõi lòng vui cốt linh hồn trong sạch  
 Con truyện đời, mặc quách truyện  
 đời  
 Nàng nghe xong, đưa mắt mỉm cười  
 Rằng, nay mới gặp người tri-kỳ.

TÚ LY

Gửi cho người tình nhân vô tình  
 Đêm thanh ngồi ngắm cảnh trăng thanh,  
 Trông trăng sực nhớ bạn vô tình.  
 Em Nguyệt hồi khi em còn bé,  
 Anh lại chơi nhà, yêu em, anh bằng bé.  
 Hồi đó, em mới lên năm,  
 Tinh đến bây giờ mười tám năm.  
 Lại gặp em, em đã lớn:  
 Thu ba không chút gợn,  
 Mơn-mơn áo tơ gai chưa chông.  
 Mà ta thì đã nên ông  
 Người khue các  
 Kề đầu bạc  
 Gặp nhau giao thiệp truyện báng quơ.  
 Nào ngờ...  
 Đêm sâu đối Nguyệt  
 Lòng ta, ta biết  
 Sám Thương  
 Ai thấu tình thương...  
 Sự đời lắm nỗi  
 Đường đời trăm lối  
 Thôi! Hẹn cùng nhau  
 Đến kiếp sau...

Nguyễn-lê-Bông

### Cặp một



Phà dầm, mẹ sừ



Cậu, mợ



Chú, thím



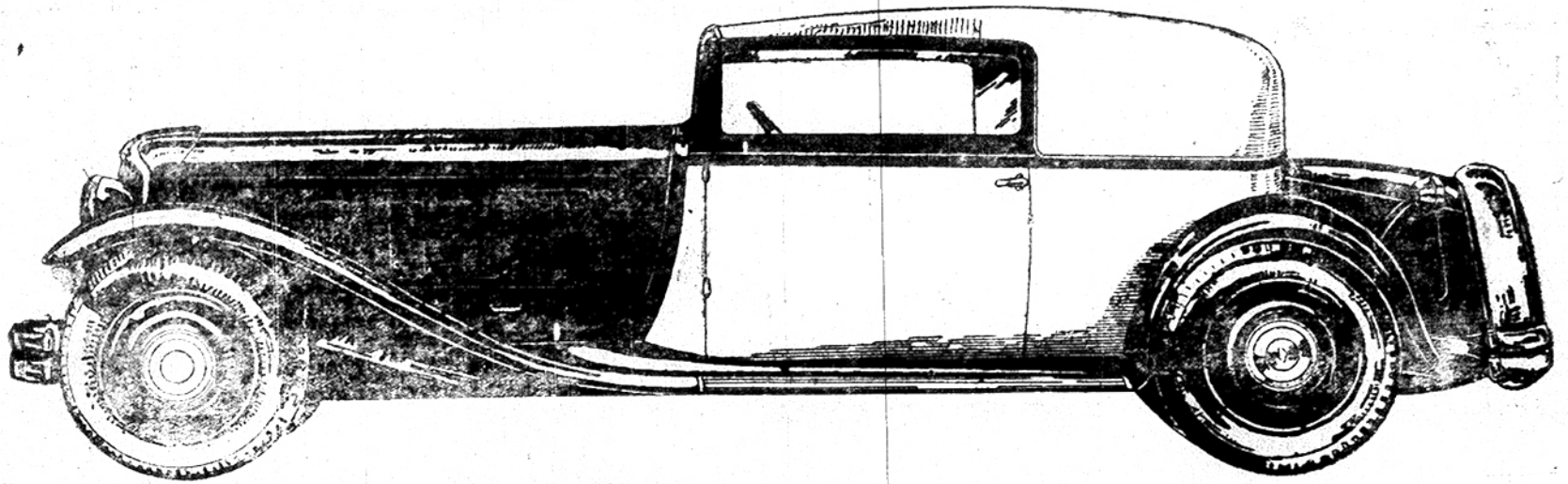
Bác gái, bác gái



Bộ cu, mẹ đĩ



**CHÍNH THỰC XE CỦA PHÁP  
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHÊNH HƠN CẢ**



**Xe Nerva Sport**

**hiệu RENAULT**

**8 máy một hàng.**

**STAI**

**HANOI-HAIPHONG**

**ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN**

NHAN DỊP TẾT NGUYỄN ĐÀN HIỆU BẢO CHÈ

# PHARMACIE CHASSAGNE

59 RUE PAUL BERT HANOI

## CÓ QUÀ KÍNH TẶNG CÁC QUÍ KHÁCH

Từ nay đến 15 tháng giêng ta, các ngài mua thuốc từ 1 đồng trở lên bản hiệu sẽ có chút quà kính tặng gọi là tò tình liên lạc với các bạn hàng

### RU'ỢU THƯ'ÔNG XUÂN

VIN SAMOS

một lít 1p.45

VIN DE MALAGA

một lít 1p.40

Rượu vang lâu năm, thơm ngọt giọng, dùng để thết khách trong ngày tết rất lịch sự

### R U' O' U B Ồ

VIN WATSON

một lít 2p.25

nửa lít 1p.25

Rượu rất bổ, dùng đầu năm sẽ được cường tráng suốt năm

VIN 33.500

(Rượu bổ riêng cho đàn bà)

một lít 2p.10

Bản hiệu lại riêng giới thiệu các thứ thuốc sau này, các ngài đã từng biết tiếng, cần dùng trong tiết giờ xuân này :

SIROP NOFAL :

Thuốc Ho thần hiệu

SIROP ANDRÉ :

Thuốc Ho cho trẻ con

Ở xa mua thuốc cũng có quà biếu







# THẾ GIỚI CŨ MỤC TÀU GIẤY



Ông đồ Bè

Trong trường thầy tôi có một trò lớn tên gọi khóa Ngân.

Anh nổi tiếng hay chữ ngay từ năm mười bốn, mười lăm tuổi. Song không biết vì học tài thi phận, hay cũng vì anh hay chữ quá như lời thầy thường giầy mà khoa nào anh vác lều chiếu đi thi, khi trở về cũng vẫn còn là anh khóa Ngân.

Anh bắt đầu làm quen với trường thi ngay từ năm anh mới mười sáu. Rồi từ đó cho đến khi nhà nước dùng sen vào chữ thánh hiền « thứ chữ trên » (A), « chữ méo » (B) chữ « mắc vòng-khoảnh-khoảnh » (S) như lời anh thường nói, thì cứ ba năm anh lại được đi phiêu-lưu một lần, trong vòng mấy tháng, vì hồng thi không giám «vác mặt» về nghe cụ khóa già (ông thân sinh ra anh) chửi rửa dầy vò. Còn cụ khóa thì vắng mặt con, chỉ có thể nổi cơn thịnh nộ cùng mấy chục quyền sách của con mà thôi mà thôi, nghĩa là cụ phi kết chúng nó vào hỏa hình thì cũng phật chúng nó phải trăm-ních luôn mấy tiếng đồng hồ trong vại nước.

Ấy chỉ có thể mà anh đã nổi tiếng là ông đồ Bè.

Cái tên đồ Bè không biết ai đặt cho anh mà tôi cũng chẳng hiểu nghĩa rành mạch hai chữ ấy ra sao. Nghĩ bấy giờ tôi cho rằng đồ Bè nghĩa là anh đồ nghịch ngâm.

Thực ra cái tình hay nghịch ngâm của anh ít ai bì kịp. Mà mỗi lần anh thi trượt về thì hình như cái tình ấy càng thấy tăng tiến.

Nhưng ngoài những lúc cái linh hồn ma quỷ nổi nhập vào anh thì anh lại hiền lành quá, lủ rủ là rủ hàng mấy ngày không nói nửa lời chỉ thỉnh thoảng hơi nhích môi cười nụ mà thôi. Thế mà khi anh đứng lên tờ-chức một cuộc vui để hiến anh em bạn thì thực anh tỏ ra một tay tài-tử trừ-danh về khoa tính quai.

Tôi xin thuật ra đây một vài quán công phi thường của anh:

Một đêm vào khoảng mười giờ,

chúng tôi đang kám xít ở ngoài biên nhà học ngồi nói truyện gẫu. Thầy đi chơi xa vắng đã hai hôm nay, giao trường cho anh Ngân thay mặt quán đốc. Chúng tôi vẫn kính trọng anh vào bậc trường trưởng. Nhưng đối với chúng tôi thì anh dễ dãi lắm, ai nói đùa gì cũng chỉ cười.

Bỗng anh thủ thủ bảo chúng tôi



— Các chú có thích ăn mía không?

Câu hỏi ấy gọi ở miệng người khác nói ra thì chỉ là một câu hỏi thường. Song ông đồ Bè mà đã mồm mím cười hỏi vớ vẩn như thế thì chúng tôi chắc là sắp có sự gì, phi cười vô bụng thì tức uất người.

Vì biết thế, nên nghe anh hỏi vậy thì chúng tôi đồng thanh trả lời.

— Có, mía ở đâu, anh?

— Anh vẫn thủ thủ đáp lại:

— Ở bên kia sông.

Chúng tôi cười ồ:

— Ở bên kia sông thì làm gì được.

Anh thần nhiên rung đùi, rồi se se như nói một mình.

— Bên kia sông, nhà Chánh-bá có con bé khâu dao để. Hôm qua tôi gặp nó ở vườn mía nhà nó, xin đùa một cây mía mà nó nói chua? Các chú tính có tức không?

Anh Trọng lại xúi vào một câu.

— Tức lắm, anh à.

— Phải, tôi cũng tức lắm, nhưng chỉ cười khi...

Chúng tôi nghe tới đó, cười ằng. Anh vẫn kể tiếp theo:

— Tôi cười khi rồi bảo nó: Tôi mai, đúng nửa đêm, tôi sang lấy mía, mà chắc có cũng thừa biết rằng tôi không thèm lấy một cây.

Chúng tôi mừng quýnh, bởi

— Vậy chính là tối nay phải không anh?

— Tối nay, chúng ta đi ra bờ sông ngay bây giờ.

Anh Nghĩa ngân ngại nói:

— Nó có phúc bình vì nó đã biết trước.

Anh Ngân quay lại lạnh lùng đáp:

— Phúc bình thì tôi coi ra gì. Và chỉ đừng đợi tôi bên này sông thôi kia mà.

Đêm sáng trăng suông. Chúng tôi kéo nhau đi. Anh Ngân đi đầu như một viên đại tướng đem quân ra trận.

Độ hai mươi phút sau chúng tôi tới bờ sông. Anh Ngân thì thăm bả chúng tôi yên lặng ngồi đợi. Rồi anh cởi quần áo giắt con dao vào lưng khố xuống nước. Anh vốn là một tay bơi rất giỏi, nhưng anh sợ chân tay đập nước mạnh thì bên kia bờ nghe thấy tiếng động. Nên anh chỉ lặn chữ không bơi.

Chúng tôi ngồi chờ không nghe rõ một tiếng động sẽ. Mãi lúc có nhát dao chặt gốc mía, chúng tôi mới biết rằng anh đã sang tới bờ bên kia rồi.

Tiếng dao chặt rất nhanh, rồi độ ba phút sau có tiếng người kêu:

— Trộm, bắt lấy nó!

Tiếp theo tiếng sột soạt trong vườn mía, tiếng thùm xuống nước:



một lát anh Ngân đã sang bờ bên này đem theo một đùm mía, đếm đủ sáu cây, nghĩa là chia phau mỗi người một cây. Chúng tôi liền vác lên vai như cây súng khúc khích cười trở về trường học.

Hôm sau anh Ngân lại đầu vào đây, lại lủ rủ là dù như người không có linh hồn, suốt ngày chỉ ngồi bó gối thì thầm ngậm nga, ai hỏi cũng chẳng buồn thưa, ai nói đùa chỉ hơi nhách

mép cười nụ...

Cứ như thế có khi nửa tháng, một tháng, có khi hai, ba tháng anh em mới lại được mục kích một trò nghịch tình khác.

Một buổi chiều, chúng tôi cùng nhau đi chơi mát ở phố huyện. Tôi cuối phố, anh Ngân nhích thấy ở phía sau một nấp nhà tranh có cái vườn rủa bở? Cái đó cũng chẳng có chi khiến chúng tôi lưu ý. Nhưng trong vườn lại có một cô con gái cũng tương tươ; đương đứng nhìn ra ngoài đường, sự quan trọng cốt quan trọng đối với anh Ngân, vì trong những cuộc nghịch tình của anh ít khi là không có một cô con gái đóng vai chính.

Anh mỉm cười, quay lại hỏi chúng tôi:

— Các chú có ai có một hào không?

— Anh nào cũng thò tay vào túi tìm tiền, nhưng chẳng ai có lấy một xu. Tôi hỏi.

— Anh cần dùng một hào làm gì vậy?

— Mua rủa... Nhưng thôi! đừng đi chơi lúc nữa, chốc về hãy vào mua, Chúng tôi ngờ ngác nhìn nhau, không hiểu anh không có số tiền thì làm thế nào mà mua được rủa.

Một lát, chúng tôi đi quay trở về, thì trời đã nhá nhem gần tối. Anh Ngân ung dung đưa chúng tôi vào nhà có vườn rủa hồi mua. Thời thì có hết sức tươi cười, ngọt ngào đón tiếp. Anh Ngân đồng đặc nói:

— Có ngắt cho tôi hai quả rủa bở to nhất trong vườn.

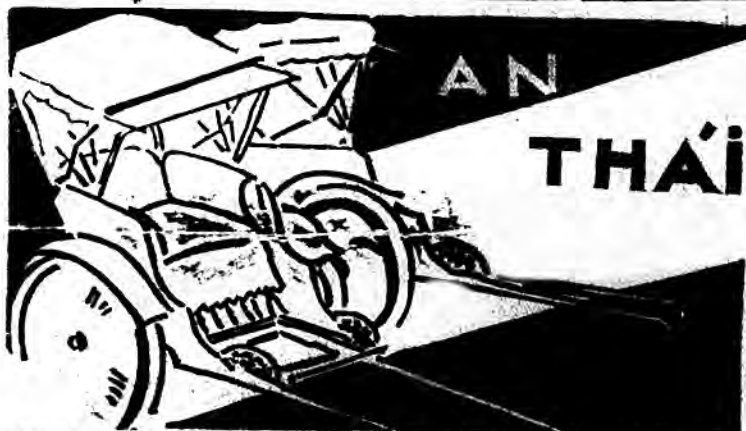
Cô bé mừng quýnh, khi cô con gái đưa hai quả rủa, ông đồ Bè tát yêu se sẽ mấy cái vào hai bên má hồng mừm mím rồi đỡ lấy và rủa vút xuống đất vật gì kêu đình keeng một cái tiếng:

— Đấy! tiền đấy, giả có cả một hào!

Cô bé cúi xuống tìm tiền, còn chúng tôi thì đem rủa về trường. Có anh hỏi anh Ngân xem tiền anh lấy ở đâu ra mà không thế thì anh chỉ mồm mừm cười. Mãi lúc ăn hết hai quả rủa rồi, anh mới thì thục rằng ban nãy anh ném viên mảnh sành chứ không phải đồng hào.

(Còn nữa)

NHI-LINH



Nhà sản xuất phim ảnh và âm thanh, có xưởng in và sửa chữa phim ảnh, địa chỉ: 3 Phố Nguyễn Trung Hiệp.

## ANH MỸ-THUẬT

Hiệu Khánh-Ký ông-tỷ

3, Rue Bognis Desbordes (Phố Tràng Thi số 3 cũ Hàng Trống)

Đã nổi danh ở Pháp và khắp cả cõi Đông-dương

Giá Quảng Cáo

Ảnh 13 x 18 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên-môn làm ảnh Phóng Đại

30 x 40 cả khuôn giá từ 5p.00 đến 9p.00

50 x 60 -id- - 8p.00 - 15p.00

60 x 100 -id- - 15p.00 - 30p.00

Đại-lý: FILMS AFFA







# TỪ CAO ĐẾN THẤP.



Có lên báo Đông-Phương!

Báo Đông Phương, trong số ra ngày hai mươi bốn tháng giêng năm 1933, có than phiền cho bốn làng văn xứ này hình như đã thành một thế giới hỗn độn. Rồi lại khen Phong-Hóa (khen giọng thôi) chứ thực ra chỉ khen có báo Đông-Phương biết chế riếu! những thứ văn chương ngày không ra ngày, đại không ra đại, nghe rồi tưởng như cái đinh chọc vào lỗ tai! Những bài «giấy cà, giấy thuốc» kéo từ trang nhất qua trang nhì đến trang ba» biết đem những «kẻ chuyên đem những sáo bả của đời thượng cổ mà nhồi vào óc thiếu niên» những kẻ giả đạo đức ra mà bài sách chằm chọc.

Khá đấy! báo Đông-Phương cũng đã bắt đầu biết suy nghĩ đấy — nhưng hết khôn thì dẫn đến đại. — báo Đông-Phương lại theo đòi Phong-Hóa, bắt chước Phong-Hóa để chằm chọc Phong-Hóa, ý muốn chứng thực cho câu tục ngữ ấy đấy chẳng?

Nên học thêm đi thôi!

Ông Th. D. (cái tên kỳ cục quá!), ở báo Đông Phương xem bài (Phong-Hóa có suy đồi không) của Từ-Linh nói là không hiểu được câu này: «... chúng ta còn hơn cổ nhân thì phong hóa phải một ngày một tốt đẹp. Mà thực vậy, dân Việt-Nam dẫy đã sung sướng hơn xưa. Dân quê được an-cư lạc-nghiệp, cướp bóc ngày một ít, quan tham lại những ngày một bớt...»

Ông nào ở báo Đông-Phương đó, nên tâm gọi sạch sẽ để linh hồn được thanh khiết hơn, rồi mũ áo chỉnh tề để Từ-Ly giảng cho mà nghe; mà biết suy nghĩ hơn lên một chút.

Cướp bóc nhiều vì đâu mà ra? Ai không biết là vì nhiều kẻ không có lòng thiện, muốn lấy của người làm của mình. nhiều kẻ gian tham đả đốn. Quan tham lại những nhiều vì đâu mà ra? Ai không biết là vì nhiều kẻ có học không biết làm lý là gì, cướp bóc ít, quan tham lại những ít, tức là xã-hội ít kẻ gian tham, ít quan vô lại, tức là phong hóa tốt đẹp vậy.

Cái lý tưởng ấy, con trẻ lên ba cũng hiểu được, mà ông Th. D. nào đấy không hiểu, kẻ cũng lạ thay! Nhưng nghĩ cho kỹ cũng không lấy gì làm lạ:

có làm đứ đẻ con thông minh lắm! Vượt cao lên một bậc nữa, ta có thể nói: dân sung sướng hơn, giàu có hơn, tất là được học hơn, được học hơn tức là có giáo giục hơn. mà ai ai cũng có giáo giục thì phong hóa tất phải tốt đẹp. Phú quý sinh lễ nghĩa, lời xưa đã nói ông Th. D. nào đấy hẳn đã được nghe rồi.

Từ Linh trong bài «Phong hóa có suy đồi không?» không nói rõ ra thế, mà bỏ một đoạn trong cái tam đoạn-luận pháp ấy, là vì biết độc giả Phong hóa lấy trí thông minh mà suy nghĩ. Có ngờ đâu rằng ông Th. D. cũng đọc báo Phong Hóa, lại ngờ đâu rằng ông lại thông minh quá thế!

Vậy Từ Ly thành thực mà khuyên ông Th. D. nào đấy về cổ mua ít sách nói về phép luân-lý mà học thêm, lại khuyên ông trước khi lên mặt dạy đời, hãy vắt tay lên chân nghĩ xem đời có dạy được mình không đã.

Từ Ly mong lắm thay!

Lột mặt nạ đi

Báo Đông-Phương nói là nên lột mặt nạ những kẻ chuyên đem những sáo

bả của đời thượng cổ mà nhồi vào óc thiếu niên. Câu nói có ý nhị lắm thay! Mà khẳng khái lắm thay! Xem ngay bài luận dài cả sai kéo từ trang nhất sang trang nhì « Trong số báo ấy mới biết rằng báo Đông Phương dùng một thứ văn dân dị, dễ hiểu, lời đạt được hết ý, mà những câu «sáo bả của thượng cổ» thì tuyệt nhiên không có. Có kẻ đọc sách, cười ngất mà bảo Từ Ly rằng: bài luận thuyết ấy dùng những câu «tiết hạ thiết tha kỳ thay» miệng quốc văn hơn mẩu máu đỏ, tờ xuân man mác «lại kỳ thay!» thân tâm chưa trắng nợ dân xanh». Ôi! Muốn trừng sống vổ, một trụ đá mà nói việc đốn ngàn, lửa cháy củi xe, mối gạo nước mà toan bề tưới cửa», rồi lại «trên tờ báo này dù nắng hạ sấm da, sương thu giọt mật» cũng đổi ra một bức xuân khi huyền hòa: thì ời thôi, sao hết chỗ nói! Đông Phương lấy những câu sáo bả ấy làm của mình, sao không tự lột mặt nạ mình đeo!

Từ Ly bèn ôn tồn mà giảng giải cho kẻ nói không biết nghĩ ấy rằng:

— Những câu ấy là của báo Đông Phương phát minh ra mà cổ nhân bắt chước đấy!

Không nên thế!

Báo Đông-Phương không những được cổ nhân bắt chước, mà lại được cả báo bên thái tây lấy văn và lấy tranh của mình nữa. Thực là vinh diện cho làng báo Việt-Nam lắm thay! Bài «khắc nào cái đồ đồ» nói về quốc-tế của ông T. P. thật sao mà từ ý-kiến đến câu văn lại giống một bài nói về quốc-tế của báo Lu như đúc! Lại cái tranh vẽ con hổ với con thỏ từ cái đuôi con hổ cho đến tai con thỏ đến cả câu chú thích ở dưới như hết một bức tranh của báo «Lu»!

Thôi! Đích là báo «Lu» lấy tranh và dịch bài của báo Đông-Phương! Mấy ông trong báo Đông-Phương nên kiện báo «Lu» lấy bài của báo Đông-Phương mà không để rằng của báo Đông-Phương, để đánh lừa độc giả rằng là của mình. Kiện lấy bởi thường danh giá vừa để cho độc giả báo Đông-Phương khỏi lầm rằng báo Đông-Phương đi lấy bài và tranh vẽ của báo Lu. Kiện đi, vì báo Lu «bịp đời» thế không được nữa.

Từ-Ly chắc là báo Lu «bịp đời», rồi báo Đông-Phương vẫn hồ hào rằng lấy thành thực làm phương pháp, có lẽ đầu lại đi lừa độc giả. TỬ LY

Rời đây sẽ tết cả năm

Nếu mỗi nhà có một cuốn:

## Sách mùa xuân xem tết

của Nhật-Nam Thư-quán 26 Hàng Bông Hanoi mới xuất bản ngày 30 tết thời quanh năm lúc nào đọc đến cũng vui như tết.

Thật vậy, sách ấy có nhiều tác-chương giản-thuyết rất hay và tranh vẽ đẹp. Những bài vẽ trong sách vui từ đầu đến cuối. Cam đoan là một món quà để thưởng Xuân có một không hai. Lại có cả mục nói rõ về các ngày hội lớn của ta từ tết cổ truyền xuân như Giỗ-trạ, Chùa Đông-quang, hội chùa Đế-thích, v. ...

Nhà danh-họa NAM SON vẽ bìa Giá 0p30. Như vậy chẳng cứ gì trong mấy ngày Tết. 3 tháng xuân, mà đến cả năm, lúc nào xem đến cũng đều du-dương, phấn-khởi như khúc đờn «QUÂN TINH ĐIỀU NGŨ» của ông Hải-Khiết là một nhà danh cầm «Tác giả cuốn sách dạy ĐÀN HUẾ và CẢI LƯƠNG» giá op50.

Ở xa mua lẻ, mỗi cuốn thêm cước op20. Thơ và mandat chỉ đề như vậy:

Nhật-Nam Thư-quán 26, Hàng Bông Đềm - Hanoi



-- Nhân với 3 có khi làm kém đi 3 lần -- ? -- Thi dụ : 18 cái xuân xanh nhân với 3 thành 54 cái xuân xanh !



## MÙA RÉT ĐÃ TỚI

Phòiyêu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn, có một không hai

## BỒ-PHẾ THÀNH DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mát lao, hết xuyễn, giúp ích cho người, công thật chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con 0p.40  
Lọ lớn 0p.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHÒNG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giày nói số 805



# VUI CƯỜI.

### cũng có chi

Trước ngọn đèn dầu lạc, câu chuyện nở như gạo rang. Ro... ro... ro... Hai lỗ mũi bẹp Đê khói tuôn ra như « se-mi-né » nhà máy. Sau một hơi dài, tợp một hớp nước, một tay vén quần đến bẹn, một tay cho chiếc kẹo vào mồm nhai đánh cốc, bẹp ta lên cái giọng lè nhè:

— Tôi cũng có cái chi như con chim linh-vệ.

Phán Sê ngồi gần đấy:

— Nghĩ là ngài muốn lấp bẻ có phải không?

Bẹp có vẻ đắc ý:

— Thừa vắng, đó là cái bình sinh chi chi của tôi đấy ơ!

— Người ta thì mới khó, chứ ngài muốn đạt cái chi ấy cũng chẳng khó gì.

— Ngài giẫy quá nhời.  
— Vì ngài chỉ ra bẻ lắm một lần là được thôi!

### Ngôn hành không hợp nhất

Thằng Ba-Sao mà tôi dạy thế. Có một câu mà lần này là lần thứ năm gọi nó lên đọc, nó vẫn cứ quên. Đét! đét! Hai cái thước kẻ vào lưng, thầy giáo gắt:

— Có thể mà không thuộc « Phải thương yêu nhau, không nên đánh lẫn nhau ». Học lại đi!

Lại đét một cái thước nữa đuổi về. Vừa xoa vai, vừa mếu máo, thằng Ba lồm bồm:

— Thầy bảo không nên đánh lẫn nhau!

### Hơn thầy một chữ

Thầy đồ -- Học đi -- tức là ngủ, tức là đùa, tức là chán, tức là nghiêm.

Trò thưa thầy: thế còn tức ở « đánh lú » là gì ơ?

Của T. M. C. Paul Doumer Haiphong

### Mưu làng bẹp

Đại bẹp -- Thấy bóng bạn đến sợ lại hủi nhờ mắt vài điều liền chạy vào trong nhà giặc em rằng: « hễ có ai đến hỏi tao, bảo đi vắng nhé »

Tiểu bẹp - Vào hỏi: Anh có nhà không em?

Em đại bẹp -- Thừa ông, anh tôi đi vắng ơ!

T. B -- Thấy trên bức hoành có bốn chữ **Nhiên-đắc-ngã-chức** (然得者), nghĩ ngay được một kế: cứ đi đi lại lại đọc to lên rằng: **Nhiên-đắc-ngã-hữu** (然得者), cứ vờ đọc lại vờ khen hay.

Đ B -- Nằm trong nhà nghĩ thầm rằng: có lẽ ta vừa mới lấy hoành về không xem kỹ chắc thợ sơn làm mất mấy nét chẳng. Đói xong chạy ra vừa lúc vừa nhìn lên thì rõ ràng chữ **Chức** chứ không mất nét nào hết, liền bảo bạn rằng: Anh rồi thế không trông thấy chữ **Chức** kia ư? cứ đọc hữu mãi.

T. B. - Ra bộ ngạc nhiên nói; quái! thảo nào tôi vừa thấy nó nằm cả đấy mà khi tôi vào nó thật vào trong mắt uên cứ đọc nhầm là hữu. Bây giờ nó mới ra đấy.

### Kết quả cuộc thi (linh từ số 27 đến số 30)

A) Thi bài « vui cười »

Giải nhất một năm bio Bài An trộm của ông N.H ở Rue Monseigneur Deydin Hanoi. -- Giải nhì nửa năm bio; bài Chi nhà của cô H.H ở Kampot-Cambodge (1)

B) Thi tranh khôi hài: Giải nhất một năm bio: bức tranh số 12 của N.M Sơn-tây, Giải nhì nửa năm bio; bức tranh số 15 của P, B Q Hanoi.

Sẽ gửi báo biểu bắt đầu từ số 31.

(1) Cô H.H.B không hề chỗ ở rõ ràng; nếu cô không nhận được báo thì cô làm ơn cho nhà báo biết ngay

### Đời kinh tế

Của T. T. Đ. Kampot

Một anh thất nghiệp may được bạn có lòng tốt cho ăn, cho ở, nhưng bạn lại nghèo, nên bữa ăn chỉ toàn rau rứa thôi. Anh ta ăn thế không được mãn-nguyên, nhưng chẳng liên nói ra.

Một hôm nhằm ngày giỗ, bạn làm cỗ. Đồ ăn không nhiều cho lắm, nhưng có món thịt gà là ngon hơn cả.

Anh ta kiểng thế nói; « bây giờ đương buổi kinh tế, bác có lòng rộng rãi bao lời, thì cái ăn thức uống, bác làm in ít cho

Bạn giả lời: « có gì đâu, năm ba món sống thôi, »

Anh ta vừa gắp vào đĩa thịt gà vừa nói: « năm ba món làm gì cho tốn tiền, mỗi bữa làm một món như món này cũng đã »

### Đố nhau

Của P. X. Đ. Hanoi

Tôi đố anh biết, giới rết nằm ở đâu thì ấm?

— Nằm trong trần thì ấm.

— Không phải.

— Thế thì nằm ở đồng rơm đồng rạ là ấm.

— Không phải

### Tranh dự thi số—19



Ang na vãng... Mac (en avant marche)

— Tôi chịu anh đấy.

— Chỉ nằm ở hòa-lò là ấm thôi.

### Hóm làm

Của P. N. K. Hải-phong

Bao giờ có kỳ thi làm-la. anh nhỉ?

— Ai lại thi bẻnh « tìm-la »

— Sao hôm nọ, tôi thấy họ nói chuyện với nhau rằng họ thi « Lậu »

### CUỘC THI TRUYỀN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 28 bản báo mở một cuộc « thi cười » Trong mỗi số, sẽ đăng lên độ bốn, năm bài mà bản báo xét ra là hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng Giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo để thưởng hai bài hay nhất trong bốn kỳ báo ấy.

Mỗi bài không được quá ba mươi dòng

Xin để chỗ ở cho rõ ràng, để tiện việc gửi báo biểu.

### CUỘC THI TRANH KHÔI HAI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức tranh hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng: Giải nhất một năm báo.

Giải nhì nửa năm báo.

Tranh vẽ chiều giải 13 phần, chiều cao 10 phần có lời chú thích hay không cũng được, miễn là buồn cười

### Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bất chước chuyện cũ hoặc dựa theo chuyện cũ hay chuyện mới ngoài mà làm bài « vui cười ». Trừ mấy chuyện đã phổ thông ai cũng biết thì không tài nào mà kiếm soát cho khắp được. Vì lẽ ấy nên chúng tôi bài nào có phong tục Annam mà có vẻ tài ý, đặc biệt, thì bản báo cũng cho là trúng cách.

Phong-Hoa

### Danh sách những người dự thi

- O. O. T. S. Lạc Hanoi: 2 tranh, 4 bài.
- N. M. Ngô-ngang Hanoi: 3 bài. T. C. Ngô-ngang Hanoi: 6 bài. N. Q. Bach-mai: 4 bài. P. X. D. Riz Hanoi: 5 bài.
- B. T. Huế Hanoi: 4 tranh - T. D. L. Ra-deaux Hanoi: 2 bài - T. K. B. Voiles Hanoi: 1 tranh - T. M. L. Voiles Hanoi: 1 tranh - Vô danh: 4 bài; 1 Cờ rầu 2. Nói sai, 3. Sự mất bát đĩa, 4. Đều phụ biết cần-Tân-Long Thanh-hóa: 2 bài - C. T. Đ. Ang-dương-Kampot: 4 bài - Đ. K. N. Thanh-hóa: 9 bài - Nghệ-sỹ Vu-bản: 10 bài - K. H. K. Hanoi: 5 bài - N. V. B. Hanoi: 5 bài, 1 tranh - Đ. N. K. Arsenal Hải-phong: 1 tranh, 2 bài.

10 LAMBLLOT HANOI — TÉLÉPHONE 836

## AI ĐI QUA PHỞ NHÀ THỜ

Gần hàng Bông, chắc cũng phải đề ý tới một tòa nhà mới cất, trông rất nguy-nga, tráng lệ, đó là hiện ảnh của M. NGHIEM XUAN-THUC một nhà chuyên môn về nghệ ảnh.

Cách sắp đặt ở trong rất xứng hợp với ngoài; nhà kính, phòng tiếp khách, xưởng thợ đều phân biệt.

Nhân dịp đầu Xuân

Quý-khách chiếu cố sẽ được vừa ý, giá phải chăng, mẫu ảnh bền và đẹp, chụp



# BÔNG NGU'ỒI TRÊN SƯ'O'NG MÙ

Ở ngoài đêm tối như mực. Trong toa hạng nhì, riêng tôi ngồi đối diện với Đổ-Thạch, một người bạn cũ, tình cờ gặp nhau vì đi một chuyến xe lửa. Mười năm trước, bọn tôi còn là một người cầm lái xe hỏa, cũng bàn vỉ như tôi, mà bây giờ lại gặp nhau trong toa hạng nhì, nên hai người cùng ngạc nhiên và cùng mừng cho nhau.

Lúc nói chuyện, tôi thấy bên cạnh bạn có cái hộp khảm rất đẹp, liền cầm lấy xem, rồi tình cờ mở hộp ra; bạn tôi như có ý không bằng lòng, nhưng vì nề tôi nên không nói gì. Tôi nhìn vào hộp thấy rất lạ: hộp bịt kính, ở trong có một con bướm rất to, hai cánh đã sơ sác. Tôi hỏi bạn:

— Con bướm này vùng tôi thường thấy luôn, quý gì mà anh giữ cẩn thận thế này?

— Vàng, bướm thường nói cho đúng thì chính là con ngài! nhưng đối với tôi...

Vừa nói đến đây thì xe rầm rầm đi qua một cái cầu sắt: bạn tôi lắng tai nghe rồi nói:

— Xe đi qua cầu N. G. Tôi bắt con bướm chính ở cái cầu này đã mười năm nay...

Thấy bạn có vẻ khác, tôi đã có truyện gì, liền hỏi:

— Con bướm này chắc cũng có sự tích gì đây?

— Vàng, nhưng sự tích buồn... chuyện đã ngoài mười năm: mười năm nay độ anh đi Saigon thì tôi còn là anh cầm lái tàu hỏa. Chính độ ấy tôi chạy con đường này, tình cảnh tôi độ ấy anh đã rõ.

— Cũng như tình cảnh tôi...

— Nhưng có một việc tôi—chưa nói anh rõ, là độ ấy tôi có lấy một người vợ, nhưng giấu nhà, giấu mọi người, giấu anh. Chúng tôi sống trong cảnh nghèo khổ mà thật lấy làm sung sướng. Nhưng vì cảnh nghèo, vì nhà tôi không quen chịu được khăm khổ nên người một ngày một yếu dần.

Về sau nhà tôi bị bệnh nặng, mà tôi thì vẫn phải đi làm, không ai trông nom ở nhà. Một đêm nhà tôi yếu quá ngắt người đi mất lần, mà chính đêm ấy là đêm tôi được ông chánh chủ cầm lái chuyến xe riêng trở quan Toàn-quyền. Thật là một cái dịp rất hay cho tôi. Nhưng tôi biết không thể nào đi được, liền vào kêu với ông Chánh, nói là vợ ốm, ông Chánh đập bàn, đập ghế, gắt:

— Tôi không biết! Một là 10 giờ đêm nay anh phải có mặt ở ga, hai là từ giờ này trở đi, anh đừng bước chân đến đây nữa. Thôi anh ra!

Lời ông Chánh nói quá quyết, tôi phân vân không biết nghĩ ra sao, lúc về nhà, ngồi ở đầu giường, nhìn đến vợ mới biết rằng mình không sao đi được, dần có mất chỗ làm cũng không cần.

Nhà tôi thấy tôi có vẻ mặt lo nghĩ, liền hỏi duyên cớ vì sao, tôi liền đem việc ấy kể ra cho nhà tôi nghe. Nhà tôi nghe xong, vẻ mặt tươi hẳn lên mà bảo tôi rằng:

— Thế cậu đi chờ! Việc gì phải ngăn ngừ! Tôi không việc gì đâu, đã thấy đủ nhiều. Chiều mai về mua cái gì làm quà cho tôi đây.

Tôi thấy nhà tôi cười, nói vui vẻ, tôi vững tâm, liền thay quần áo ra ga. Đến ga thì đúng 10 giờ, vừa kịp lên tàu, kéo

còi cho tàu chạy. Nhưng tàu càng chạy xa, tôi càng thấy lo, tôi mới biết là tôi liền. Lúc đó, tôi có cái cảm giác lạ lắm: là hình như tôi đi thế này, lúc về chắc không nhìn thấy mặt vợ nữa. Tôi cố định trí để cầm máy, nhưng chỉ được một lúc mà thôi.

Bỗng cả chuyến xe lửa nghiêng về một bên, rồi lắc lư như sắp đổ. Người «ét» của tôi, vội bỏ cái sừng sục than, nĩa lấy tôi mà nói:

— Ô hay! hôm nay ông làm sao thế? Chỗ ấy đường cong nguy hiểm thế mà ông không hãm máy. Ông ngủ à!

Tôi không ngủ, nhưng người tôi tuy ở đây mà tâm trí tôi còn nghĩ đến người vợ nằm đợi chết một thân, một



minh trong gian nhà nhỏ kia. Mắt tôi hoa lên, mồ hôi ra ướt đầm cả người.

Tàu đi vào khe núi, hết lên cao lại xuống thấp như có vẻ nhọc nhằn. Tôi thò đầu ra cửa, nhìn thẳng trước mặt, nhưng đêm ấy sương mù dày giời, không nhìn rõ gì cả, chỉ một màu trắng xóa dưới ánh hai cái đèn đèn đầu toa.

Bỗng tôi thấy... rõ ràng tôi thấy in trên sương mù một cái hình người đàn bà mặc áo rộng đứng giang tay. Tôi rụi mắt tưởng rằng mình trông hoảng, nhưng không, hình người đàn bà vẫn đấy. Tôi gọi người «ét» lại của toa, bảo anh ta nhìn rồi hỏi:

— bác có thấy gì không?

Vừa nói xong thì hình người vật biến mất, bác «ét» lộ đầu ra nhìn rồi bảo tôi:

— Chỉ thấy sương mù! Ông lại mê ngủ rồi.

— Không, rõ ràng tôi thấy có hình người đàn bà in trên sương mà nhưng vừa biến mất.

Người «ét» cười ra vẻ không tin, lấy sừng sục than cho vào lò, còn tôi vẫn đứng nguyên chỗ cũ đăm đăm nhìn thẳng trước mặt. Được một lát, cái hình người đàn bà lại hiện ra, lần này rõ ràng hơn, hai tay vẫn giang thẳng như muốn ngăn đường không cho tàu chạy nữa.

Tôi gọi người «ét» nhưng bác ta làm bộ không nghe thấy, cứ cầm đầu sực than cho vào lò. Tôi biết tôi không thể, tôi biết là cái hình người ấy có thật, mà ai nhìn cũng phải thấy. Tôi đến cầm lấy tay bác «ét» kéo bác ra xem, rồi bảo một cách quả quyết:

— Nhìn xem!

Tự nhiên bác ta há hốc mồm, giương to mắt, buột mồm nói:

— Là thật!.. mà ông à!

Tàu tiến đến đầu, thì cái hình người lui đến đấy, có lúc mờ, có lúc rõ lơ lửng giữa lưng chừng giời.

Rồi cái hình người ấy vẫy hai tay một cách thông thả, như có ý bảo chúng tôi đừng tiến lên nữa, có sự gì nguy hiểm.

Tôi bảo bác «ét»:

— Bác nay, có sự gì lạ sắp xảy ra.

— Vàng, sao cái hình ấy lại như lấy tay làm hiệu bảo ta đứng lại.

Cái hình người trước còn vẫy tay thông thả, sau vẫy thật nhanh như người tỏ ra thất vọng vì bảo chúng tôi mà chúng tôi không nghe

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —

chuyến xe riêng trở quan Toàn-quyền đảm bảo sống lâu, chắc không sống sót một ai, tưởng không có cái tai nạn nào ghê gớm hơn được, thế mà chính vì tôi nên mới không có cái tai nạn ấy. Tôi đứng ngẩn người ra, không hiểu ra làm sao cả.

Người xếp tanh mừng cuống quít, hỏi tôi:

— Sao ông biết mà hãm?

— Tôi cũng không hiểu.

Mấy người quan bầu về mừng lộ ra mặt sứt sít quanh tôi hỏi rồn, tôi không biết giả lời ra sao. Một lát, mọi người đứng giãn ra, quan Toàn-quyền đến, ngài không nề tôi là người lao động, trong lúc mù mịt quá, ngài giờ tay bắt lấy tay tôi, cái bàn tay dầy bụi than, rồi ngài tỏ lời khen.

Tôi chắc rồi sau thế nào cũng được trọng thưởng, nhưng trọng thưởng lúc đó đối với tôi cũng như không, tôi chỉ nghĩ đến nhà tôi ở nhà, không biết ra sao. Tôi đi giờ lại, lúc đến đầu tàu, thoáng thấy con gì bám ở cái đèn đèn ở đầu tàu, nhìn kỹ thì ra là một con bướm thật to, vương vào đèn, đương đập cánh để tìm đường thoát. Chính là con bướm trong cái hộp này đây.

Trông thấy con bướm thì tôi thốt nghĩ ra ngay, chính phải rồi, chính cái hình người đàn bà lúc này là cái bóng con bướm này in lên trên sương mù, đầu con bướm là đầu hình người, mà hai cánh con bướm đập là hai cái tay người vẫy.

Tôi bắt con bướm rồi định thả cho nó bay đi, sau nghĩ con bướm đã giúp mình được việc, nên giữ lại làm kỷ niệm. Tôi nhìn vào đồng hồ trong toa, thì vừa đúng hai giờ đêm...

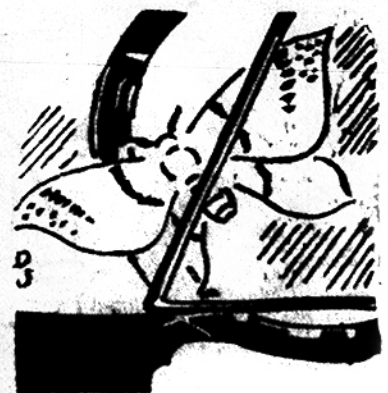
Hôm sau tôi vừa về đến cổng nhà thì thằng nhỏ chạy ra báo tin nhà tôi mất. Mất vào quãng một giờ đêm hôm qua.

Tôi không hay tin nhảm, tôi chắc đó là một sự tình cờ, một sự ngẫu nhiên, nhưng tôi vẫn yên trí rằng linh hồn nhà tôi đã nhập vào con bướm này để phù hộ cho tôi tránh được cái tai nạn đêm hôm ấy. Nhưng tránh được tai nạn mà làm gì, tôi thoát được thân tôi mà làm gì, giữa sang phú quý bây giờ đối với tôi cũng như không, tôi cũng chỉ như con bướm này, sắc đấy mà hồn tận đầu đầu...

Bạn tôi kể xong câu chuyện, đẩy cái hộp khảm lại, rồi thần thờ nói:

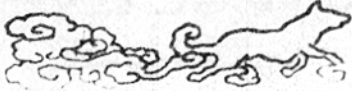
— Bây giờ chỉ còn lại cái sắc bướm không hồn!

BẢO-SƠN





# BUC TRANH VÂN ..... CẦU



### Xuất bản sách

Mấy nhà văn-sĩ định góp văn chứ không phải góp vốn để xuất bản một quyển sách.

- Một hôm hội họp:
- Sách của mình tất phải có vẻ mỹ thuật
- Khổ sách phải đến 30 x 40 mới đẹp
- Ủ ù ừ ừ, to quá rồi họ gặp đôi lại thì nát mất.
- Thế cả bia nữa.
- Rồi in lấy độ một trăm số giấy cực tốt để tặng.
- À mà ngài đã viết xong chưa?
- Tôi đã nghĩ được cốt chuyện rồi.
- Ngài?
- Tôi muốn nói về Nhật-bản, nhưng chưa mượn được sách khảo cứu.
- Thế ngài?
- Vâng, để tôi xin bắt đầu viết.
- Ta định cho ra độ bao nhiêu?
- In thử độ một nghìn chữ, rồi ta lại tái bản lo gì.
- Tiền xuất bản dễ thường đến dăm trăm đấy nhĩ?
- Có lẽ hơn.
- Làm gì đến.
- Thế ngài chủ tính đủ cả rồi đấy chứ?
- Kia l thế tôi tưởng ngài...

- Tôi cũng tưởng ..  
Thế rồi nói sang chuyện khác, mà sách không bao giờ xuất bản.

### Đề ảnh Cam-địa

Cái đầu lông lốc tựa bình voi,  
Nhấn nhại râu mây, mắt ốc nhồi.  
Nhoeo miệng cười tinh đơ những lợi,  
Đôi bên bành bạnh, chiếc tai voi.

BA-BỊ

### Buổi đời mới

Bà con Hà-thành ít lâu nay đã tỏ ra lòng su-hướng về « mới » một cách rất là rõ ràng. Chẳng phải tìm chóc có đầu xa, thì này đây, nào là nhật báo Tân-thiếu-niên, nào là thư xã Tân-Việt-Nam ra đời, lại nào là ô-ten Dân-Mới, nào là ô-ten Tân-Tân. Đồ, các ngài đã thấy chưa, cái gì cũng *lấn* với mới cả. Nghĩa là họ mới từ bộ óc cho đến cái dạ dày.

Nhưng theo ý tôi thì cái mới của bộ óc không được tiến bộ bằng cái dạ dày. Chẳng thế mà sách của thư xã Tân-Việt-Nam mới thấy có ba quyển, mà báo Tân-Thiếu-Niên thì đã yên ngủ giấc ngàn năm « hay là ngủ tạm một giấc rồi lại dậy thì không biết ». Trái lại âm nhạc của ô-ten Dân Mới, tối nào cũng rộn rịp tương bừng, quí khách của ô-be Tân Tân tối nào cũng ra vào tấp nập.

Buổi đời mới!  
Bộ óc thua cái dạ dày!

## Hai chuyện rất ngắn để rùng mình

### Con dao cạo

Cái San phải ở nhà giữ em để thầy mẹ nó đi lễ tết. Nó sang rủ cái Liên sang nhà nó đánh dờn châu ì. Cái Liên cũng bỡ em nó sang. Hai đứa em lên sập rồi phủi, phủi phiên gạch lát dưới đất để dờn tiền trinh. Hai em chúng nó mới biết ngồi, một đứa đang mút tay, còn đứa kia mếu, rồi lè nhè khóc mếu.

Cái Sansốt ruột, mở ngay ngăn kéo lấy ra một cái hộp đen, dài, nhỏ và ấm lợ được vào tay, trên có in mấy chữ nho vàng. Nó đưa cho em nó chơi rồi lại quay xuống đánh dờn với bạn n.

Cái hộp nhỏ, màu đen ấy đựng dao cạo.

Em cái San đã nín, cầm cái hộp đập xuống thì con dao cạo đầy nấp bắn ra.

Em cái Liên vớ ngay lấy chuôi dao mà chơi thì em cái San dăng lấy. Rồi tuy mồm nó ít răng nhiều lợi, nó cũng đưa lên mồm mà nhai.

### Giải thưởng 10p00

AI đối được hai vế câu đối này, xin gửi về tòa báo trước ngày 31 tháng 8 tây, bản báo sẽ lục tục đảug các

câu đối lên báo, câu nào hay nhất sẽ được giải thưởng 10p -- Giải thưởng tuy chẳng là bao, song gọi là mua vui cùng độc giả và các văn nhân.

1. Cái con bé nhờn nhà ta to nhờn gần bằng bà Bé Tỷ, (1) !

2. hăng bé con năm 'ghế bở (2) ngã bỏ mệ.

Phong-Hóa

- 1. Một nhà vật Hà-thành.
- 2. Một thứ vừa là giường vừa là ghế, cồng vai bở, trong Nam-kỳ dùng nhiều.

### Câu đối dự-thí

Của N. V. Hóa Gia lâm.

1. Các cô Á điện bóng BAY cũ không MÂY.

2. Mợ an-NAM nói tiếng TÂY nghe như ĐÀM.

Có một bạn đọc báo nghĩ được hai vế câu đối lạ gửi đến nhờ đăng lên báo để các bạn xa gần đối hộ.

1. Ông HY-TỔNG muốn chui vào « bị » « bị » cụ BẢNG khóc:

HIIHI !!! TỔNG RA.  
2. Phong-hóa mừng XUÂN. HẠ bút, đã THU được nhiều tiền vì ĐÔNG người đọc.

## Cuộc điem binh trên cầu Thê húc

(Nối theo bức tranh của Đông sơn trong số lễ)



Người thì đi lễ, kẻ đi ... xin !

# Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

**Các viên chức công sở bị rút lương bổng 10.1**

Hôm 18-1-32, quan Toàn-quyền Pasquier đã ký nghị định rút 10 phần trăm lương bổng và phụ cấp các viên chức tây nam công sự tại Đông-dương kể từ 21-1-33, bất cứ đẳng hạng hay danh hiệu nào và do ngân quỹ Đông-dương trả.

Còn các viên chức được bổ dụng theo nghị định ngày 31-10-32 không phải rút lương như trên.

**Có lẽ không có vấn đề gì cũng được ứng tuyển kỳ thi trí huyện**

Cách mấy hôm nay đã có một hội đồng tổ chức lại cách tuyển bổ quan lại cả hai xứ Trưng Bắc kỳ vì trước mỗi xứ vẫn theo một chương trình học tại phủ Toàn quyền, do quan Chánh phòng chính trị Marty chủ tịch.

Theo bản dự thảo của hội thì từ nay cách tuyển bổ ngạch trí huyện rất rộng rãi người ra ứng thi không bắt buộc phải có vào bằng gì, nhưng tối thiểu có hạn, đã sớm, ít nhất cũng phải 27 tuổi mới được bổ dụng.

**Lương bổng ông Phạm-quỳnh**

Tin Kinh-dô - Ông Phạm-quỳnh không nhận bổng nào, nên đối với phẩm tước với các ông Thượng đồng triều, ông là ít hơn hết. Nhưng trái lại, nguyệt bổng ông 400p

thêm tiền phụ cấp chức kiểm khác sáu ty 250p thì trừ quốc thủ tướng Nguyễn-hữu-Bà, lương bổng ông to hơn hết.

Đó cũng là một cái đặc ân của chính-phủ đối với ông vậy.

**Một tờ báo mới**

Được tin ông Phạm-Giao, con trưởng ông Phạm-quỳnh nay mai sẽ được phép mở một tờ báo ở Huế. Ông cũng đã ở chỗ thản kinh, vì mấy tháng nay đã theo giúp việc thân ông.

Cả tin rõ ràng chúng tôi sẽ đăng tiếp,

### TIN TRUNG-HOA

**Nguyên nhân việc Nhật chiếm Sơn-hải-quan**

Theo tin các báo Tàu thì nguyên nhân vụ này là do trước khi chưa xảy ra việc chiến tranh. Nhật có yêu cầu quân Tàu rút ra khỏi phòng địa ở Sơn-hải-quan, nhưng quân Tàu không chịu, quân Nhật bức tử phải nã trái phá sang cho quân Tàu phải lui.

Song theo tin báo Nhật, thì khác hẳn, là trước khi tranh chiến ba hôm, một võ quan và ba người lính Nhật bị quân Tàu giết chết, đồng thời lại ném bom phá một cái cầu sắt phía bắc Sơn-hải-quan, nên viên Tư-lệnh Nhật gửi tức hậu thư cho Tướng-giới-Thạch hẹn trong 24 giờ thì lấy đất Sơn-hải-quan.

**Sáu quân Tàu bị chết trong thành Sơn-hải-quan**

Giữa hôm Nhật đem quân tràn vào Sơn-hải-quan thì trong thành Tàu có hơn nghìn quân, chia ra một nửa ở trong giữ thành, một nửa ra cự địch, nhưng quân Nhật đánh bằng máy bay, cứ bom ở trên ném xuống và bắn trái phi xuống thành giữ giới quá, nên 600 quân Tàu bị chết vì thuốc đạn.

**Nhật muốn đánh lấy Thiên-tân, Bắc bình**

Bắc bình 16-1 - Sơn-hải-quan lấy rồi, Nhiệt-hà đương lung tung nay lại có tin Nhật vận động rượt với bọn Hàn-Giaia đã dự bị lấy Thiến-tân và Bắc-bình và lấy bọn họ làm đầu.

Khả ngại cho Trung-hoa, nếu hai tỉnh này về tay Nhật nốt.

**Nước Tàu sắp có hiến-pháp mới**

Tương-hải 16-1 - Có tin Tôn-Khoa đã lĩnh chức Viện-trưởng Viện-lập-pháp và sẽ có bản dự thảo hiến-pháp mới cho Trung-Hoa.

**Nhật muốn sử hòa, Tàu không chịu**

Bắc-Bình 17-1 - Nhật vẫn thaoh thế mà không hiệu sáo lại có tin đồn Nhật trao công điệp cho Trương-học-Lương

phải mở cuộc đàm phán hòa-bình. Song các tướng lìa mặt Bắc cực tuyệt, vì đối với việc chiếm Sơn-hải-quan dư luận nhữ dân Tàu sôi nổi lắm.

Không hiểu tại sao Nhật đang tiến lại muốn giảng hòa mà giảng hòa bắt buộc thế? Chắc sợ Liệt-Cường can-thiệp mà lại muốn lấy tiếng địch thủ cầu hòa.

**Tin mừng**

Đến le 6 Février 1933 M. Phạm-Tá ở 24 phố hàng Bún Hanoi làm lễ nghênh-hôn với cô Thu-Dung Ng-thị-Bảy Nam-dịnh.

Bản báo có lời mừng hai họ.

**Thuận cho Phi-luật-tân độc lập**

Washington 18-1 - Hai nghị viện Mỹ đã thuận cho Phi-luật-tân được độc lập. Thượng-nghị-viện bỏ phiếu thuận việc phủ quyết của quan Tổng-Itah Hoover, Theo bản dự luật của hai viện Phi-luật-Tân sẽ được hoàn toàn độc lập trong một thời hạn là 12 đến 13 năm. Nhưng hạn trong một năm, nghị viện Phi-luật-tân phải chuẩn bị bản dự luật ấy, nếu không lại phải bàn lại.

**Tin buồn**

Bản báo được tin ông Hoàng-tích-Chu Dân-biêu Bắc-kỳ, nguyên Chủ-nhiệm báo Đông-Tây đã tạ thế ngày 24 Janvier 1933.

Xin có lời chia buồn cùng tang-gia. Rhong-Hóa

## CỬ THỦ MÀ COI

Ai đã dùng dầu Hồi-Ghiên đều công nhận rằng là thứ dầu tốt nhất trong các thứ dầu đặc để phòng bệnh, trị bệnh.

Dầu Hồi-Thiên chế tạo tại hiệu KHUYNH-DIỆP là một hiệu dầu đã nổi tiếng mấy năm nay đã được bà con hết lòng tin-thành và đã giết được không biết bao nhiêu là giải thưởng trong các cuộc Đấu-xảo Kỹ-nghệ, Khoa-học ở xứ ta và ở bên Pháp

Mua buôn, làm Đại-lý, gửi thư cho

**M. VIỄN-ĐỆ**

Bến Ngự HUẾ

Tại hiệu Viễn-Đệ có nhiều món hàng khác toàn là thứ hàng bán hết sức chạy

## Thơm nhất thế giới

Nước hoa hiệu con Voi

Jasmin, Violette, Quelques Fleurs, Fleur d'Amour, Narcisse Noir, Rose Menthe.

1 lọ 3 grammes Op20, 1 tá 1p80, 10 tá 17p00

1 lọ 6 grammes Op30, 1 tá 2p70, 10 tá 62p00

1 lọ 20 grammes Op70, 1 tá 6p30, 10 tá 62p00

Các hiệu to các tỉnh có bán

Phúc-Lợi, 79 P. Doumer à Haiphong

Tiền cước phí bản hiệu chịu cả

## PARFUMERIE KARDINOT PARIS

NƯỚC HOA « La Reine des Parfums » từ là « Bà chúa nước hoa » thơm rất lịch-sự, mỗi lần sức thơm được một tuần lễ.

Lọ nhón: 1p50

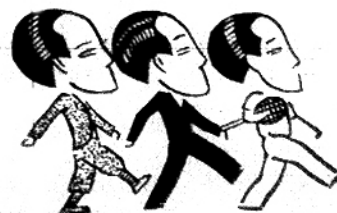
Lọ nhỏ: Op85

THUỐC BÔI ĐẦU rất hợp thời, không có gàu, chải một lượt được cả ngày không sỏa, thuốc rất thơm, gội lại rất hạ, chưa từng có thứ thuốc tốt như thế mà lại rẻ như thế bao giờ.

Fixateur Parisien

Lọ nhón Op58

Lọ nhỏ Op50



Fix Brillanbel

Lọ nhón Op45

Lọ nhỏ Op22

Brillantine Dollar

Thứ thường Op25 Thứ Lux Op30

Bán ở các hàng tạp-hóa to ở Hanoi. - - tỉnh xa, ai muốn mua buôn mua lẻ xin viết hỏi hiệu VẠN-HOA 46-48 Rue Tirard HANOI







# BÔNG CÚC VÀNG

(1) Rồi chúng tôi ra hồ, xuống thuyền. Thuyền của tôi là chiếc thuyền kiểu Âu-tây, hai mái chèo, ngồi quay mặt về phía sau vừa bầy vừa lái lấy. Vậy mà không biết, Bé làm thế nào lại đứng mà chèo được.

Tôi ngồi đằng mũi dăm dăm nhìn Bé. Bé cũng mỉm mỉm cười nhìn tôi. Chân Bé nhẹ nhàng giẫm lên ván thuyền, thân Bé mềm mại dịu dàng uốn éo, trông như người khiêu vũ theo nhịp của mái chèo đập nước. Tôi nhìn Bé. Bé nhìn tôi... Đôi cặp mắt sáng lạng cùng nhau kể lẽ biết bao chuyện êm đềm ân-ái...

Con thuyền từ từ lướt trên mặt nước lặn lặn phản chiếu ánh trăng... Tôi tưởng tượng như thuyền bay trên làn không khí... và tôi đương sống trong cảnh mộng ảo thần tiên...

Trọng Đức mỉm cười ngắt câu truyện:

— Thì anh sống trong cảnh mộng ảo hân rồi, còn như gì nữa...

— Ấy đến bây giờ tôi cũng chưa phân biệt rằng tôi đã sống trong mộng hay trong hiện thế đấy.

— Vì anh hãy còn mê chứ gì!

Văn-Khôi, con mắt lơ đãng, không chú vào vật gì, sẽ sẽ như n. i một mình:

— Có lẽ...

Trọng Đức cười:

— Chắc chắn hẳn rồi lại còn có lẽ nữa.

— Cũng có lẽ...

— Anh mê đấy à?

Câu hỏi của bạn làm Văn-Khôi giải minh, ngơ ngạc trả lời vô văn:

— Không!

Trọng Đức, đứng dậy lại gần đặt tay lên trán bạn, ôn tồn nói rằng:

— Anh cơ ráng mỗi một lần, hãy ngồi nghỉ một lát đã... Anh thô mạnh quá. Hình như anh hãy còn cảm động lắm phải.

Văn-Khôi, sau một tiếng thở dài, nói bạn:

— Bây giờ vào khoảng mấy giờ nhỉ?

Trọng Đức mở đồng hồ xem, trả lời:

— 10 giờ.

— Tiếp theo số trước.

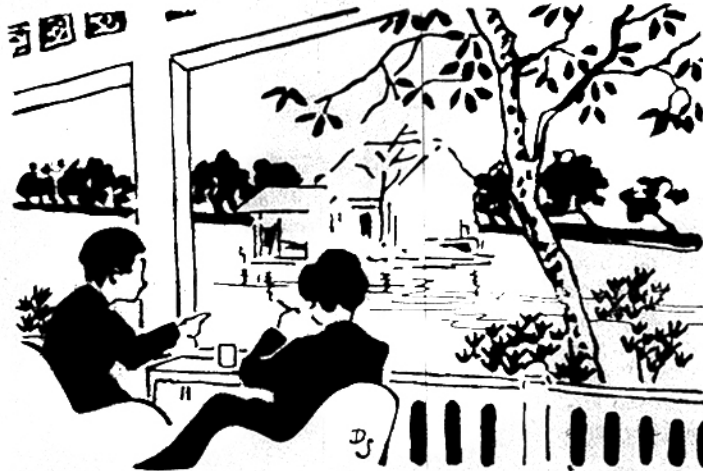
KHÁI-HUNG soạn

— Tám rưỡi.  
 — Trời ơi! tám rưỡi rồi! chắc anh đói lắm rồi đấy nhỉ?  
 — Cũng chưa đói lắm, nhưng anh có đói không?  
 — Đã hai tuần lễ nay tôi chẳng hôm nào đói. Chẳng qua đến bữa thì ăn cho xong mà thôi.  
 Văn-Khôi bấm chuông. Một tên người nhà vào buồng:  
 — Có cơm chưa?  
 — Bẩm đã.

Tranh vẽ của Đông-Sơn

ánh sáng dài mà ngong ngoẻo xuống mặt nước rung rinh dưới làn gió thoảng. Trọng-Đức... trở túp nhà dựng trên cái cù-lao nhỏ ở gần bờ hỏi bạn:  
 — Có phải một cái đèn đấy không?  
 — Hình như đó vừa là một cái miếu con, vừa là một nơi trú ẩn của một gia đình theo nghề chài lưới.  
 Trọng-Đức ngạc nhiên:  
 — Trong hồ này mà cũng có gia đình chuyên nghề chài lưới ở à?

Đêm khuya thanh vắng những người trong miếu đều ngủ yên cả... Chúng tôi lẳng-lặng ngồi ở bệ gạch ngậm trăng, không dám xem xét cũng nói truyện. sợ mọi người thức giấc... Vì thế cho nên tôi tuy có đến đó một lần mà vẫn không biết trong ấy có những gì.  
 Trọng Đức mỉm cười bảo bạn:  
 — Anh làm như anh đến đấy thực!  
 — Vậy anh cho rằng tôi không đến à?  
 Trọng Đức hơi có giọng gắt:  
 — Trời ơi, anh hỏi ngớ ngẩn quá! Mà tôi xem ra anh luôn luôn lẫn mộng với sự thực, mất cả cái khái niệm về thời gian. Thôi, chỉ xin anh thuật lại cho nghe cái giấc mộng lý thú của anh, hay hơn nữa là mời anh đi nghỉ vì anh đã có rương mệt lắm rồi.  
 — Không, tôi không mệt mà cũng chưa buồn ngủ. Tôi xin kể cho anh nghe nốt câu truyện mà anh yên trí rằng là mộng... Rồi anh sẽ thấy sự kinh dị, rồi anh sẽ nhận với tôi rằng không thể là mộng được.  
 Trọng-Đức mỉm cười không tin... Văn-Khôi lại kể tiếp theo:  
 « Bé ghé vào tai tôi thì thầm:  
 — Ta xuống thuyền bơi sang hồ Tây chơi đi! Hồ Trúc-bạch này hẹp quá, không thích.  
 Chúng tôi lại lẳng-lặng bước xuống thuyền. Rồi chúng tôi đi nhanh như bay. Mà bay thật vì nhảy mất tôi đã thấy sang hồ Tây bên kia con đường Cờ-ngư.»  
 Trọng-Đức cười vang, Văn-Khôi ngạc nhiên hỏi:  
 — Sao anh lại cười?  
 — Tôi tức cười chết mất, anh cứ cãi rằng anh không nằm mộng mà thuyền của anh lại bay được qua đường.  
 Văn-Khôi diễm nhiên trả lời:  
 — Sự đó cũng hơi lạ nhưng còn nhiều sự lạ hơn kia... rồi anh sẽ thấy.  
 « Chúng tôi đậu thuyền sau đình Yên-phu, lại lên đi bộ, song song cùng nhau theo con đường lát gạch, hai bên mọc đầy đủ các thứ cúc ẩn lộ giữa bóng trăng.



Văn-Khôi quay lại mời bạn:  
 — Mời anh sang phòng ăn soi cơm. Bữa cơm ăn rất chóng. Vì Văn-Khôi tuy cũng nhai, cũng gắp món ăn, cũng mời bạn nhưng tâm trí như để cả ở đâu. Còn Trọng Đức thì hề mỗi lúc bạn định kể nốt câu truyện, lại gạt đi mà rằng:  
 — Thôi hãy ăn đã!  
 Ăn cơm xong, Văn-Khôi rủ Trọng Đức ra hiên uống cà phê. Bạn ngần ngại nói:  
 — Anh mệt, sợ cảm chẳng?  
 — Không sao! Trời cũng không lạnh.  
 Bấy giờ hồ Trúc-bạch mịt mờ trong cảnh ban đêm. Dãy nhà bên bờ cùng rặng đèn điện đường Cờ-Ngư chiếu

— Cái đó tôi cũng không biết chắc. Từ xưa tới nay tôi mới đến đảo ấy có một lần, mà...  
 Trọng-Đức cả cười:  
 — Anh làm như anh tới một cái đảo ở giữa đại dương?  
 Văn-Khôi không để ý tới lời bạn, nói luôn:  
 — Phải, tôi mới tới đó một lần, mà chính vào hôm ấy...  
 — Hôm nào?  
 — Hôm tôi cùng đi chơi thuyền với Bé.  
 Rồi như nhớ rành mạch đoạn câu truyện bỏ giờ ban nãy, Văn-Khôi kể luôn:  
 — Khi tới đảo ấy, Bé ghé thuyền vào bờ rồi chúng tôi vui vẻ cùng bước lên bờ.

**HUẾ DÂN** • • • **NHÀ TRÔNG KẰNG**  
 46 HÀNG ĐA GIÁP HÀNG BÔNG

CHUYÊN MÓN  
 TRÔNG RẰNG, CHUẢ RẰNG  
 ĐỒ ĂN 40: VĂN QUYẾN  
 CƠ BẾNH KHUẾC CHẾ Ớ PHÁP  
 Ớ, LƯU LƯU VIỆC HẾT CỤM  
 TRUYỀN THỨC ĐÀM CÀM ỚC MÀ

**HUẾ DÂN**

Bé thấy nhiều hoa, thì trong lòng vui sướng vừa đi vừa nhảy, vừa múa vừa hát. Giọng hát trong trẻo, róc rắt se làn không khí yên lặng khoảng đêm khuya. Tôi tiếc rằng không thuộc được câu hát ấy, nhưng tôi nhớ mang máng như Bé hát từng câu những bài thơ của tôi trước thuật hoặc dịch thuật chen lẫn với các bài cổ thì mà hàng ngày tôi thường đọc đi đọc lại...

Một lát, Bé ngừng hát cái xuống bên đường ngắt mấy bông cúc vàng to nhất và cười bảo tôi:

— Để về cắm lọ.  
 Rồi chúng tôi lại cùng nhau đi tới chỗ thuyền đậu để trở về nhà. Vì tôi thấy Bé hứng hứng ho sợ bị lạnh chẳng.

Độ mười lăm phút sau, chúng tôi đã lại thấy ở trong buồng này, Bé cầm cúc vào lọ giang tây, rồi xin phép tôi đi thay quần áo. Cũng như lần trước, chỉ nháy mắt là Bé trở lại, quần áo đã thay đổi y như cũ, nghĩa là như bộ mặc trong bức tranh này.

Bé buồn rầu từ biệt tôi. Tôi cố giữ lại nhưng Bé khóc lóc bảo tôi:

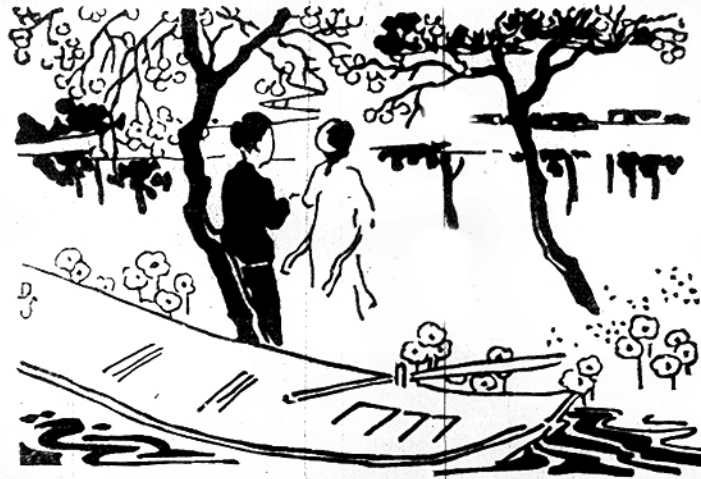
— Em cũng muốn ở lại mãi đây với ông nhưng không thể được, phải về.  
 Tôi hỏi: — Nhưng em về đâu?  
 — Em về tiên cung..  
 — Vậy ra em là tiên à?  
 — Vâng, em là tiên bị dây xuống hạ giới trong ít lâu, hết hạn lại đã được về tiên cung.. Nhưng nay em thấy ông mến tiếc em quá thì em lại chỉ ao ước trở lại hạ giới mà không được nữa.. Thôi duyên gặp gỡ đời ta có thể ông cũng đừng thương nhớ em quá nữa mà lỡ ra sinh bệnh thì lại càng làm khổ tâm em mà thôi..

Rút lời Bé ngã đầu chào tôi, rồi thoãn thoắt đi ra phía cửa phòng. Tôi với giờ hai tay ra, thì một luồng gió lạnh từ hồ đưa tới, tôi bừng mắt trông theo? trước mắt tôi chỉ rờ có bức tranh và trên bàn, trong chiếc lọ giang tây mấy bông cúc vàng se sẽ rung động, mấy bông cúc

vàng mà Bé đã ngắt ở bên đường Yên-phu.

Tôi đứng giậy thấy người lão đảo, cổ vịn bàn lần từng bước tới chỗ cửa sổ nhìn ra hồ Trúc-bạch. Hồ vẫn lơ mờ trong ánh yên lặng ban đêm. nước hồ lấp lánh phản chiếu ánh sáng rặng đèn điện đường Cô-ngư. Tôi thấy đầu nặng, chân tay mỏi mệt muốn đóng cửa kính lại mà không tài nào đóng được. Tôi lại lần tới ghé ngói phịch xuống rồi bấm chuông gọi người nhà.

Khi thằng Ngõ mở cửa vào buồng, tôi chỉ tay ra hiệu bảo nó đóng cửa, rồi lại ra hiệu bảo nó hãy ở lại trong buồng.



Mãi năm phút sau tôi mới thấy hơi hoàn hồn, và mới có thể nói được. Tôi hỏi:

— Tôi vẫn ở trong buồng hay có đi chơi đâu không?

Thằng Ngõ ngờ ngác, sợ hãi trả lời:

— Bẩm, con cũng không biết.  
 — Mấy giờ rồi?  
 — Bẩm gần 'mười giờ.  
 — Có ai đến hỏi tao không?  
 — Bẩm có có Hồng lại lúc bấy giờ, nhưng thấy ông ngủ, có ấy lại về ngay.

Tôi ngạc nhiên:  
 — Vậy thế tao ngủ à?

— Bẩm, con thấy cửa buồng đóng, thì đoán rằng ông ngủ.

Tôi nhìn mấy bông cúc rồi ngắt mấy bông hỏi:

— Mấy bông cúc có sự gì là?

Thằng Ngõ tò mò nhìn tôi rồi hỏi lại:

— Bẩm có sự gì là?  
 — Vậy này không thấy gì?  
 — Bẩm không.  
 — Thế ai cầm những bông cúc này vào lọ?

Thằng Ngõ có vẻ nghĩ ngợi rồi trả lời:

— Bẩm, con không biết.  
 Trọng-Đức nghe xong câu truyện

Tôi có đọc, nhưng đã lâu.. đã ba, bốn năm nay.. Nhưng tôi vẫn không hiểu sao anh lại hỏi lần nữa vậy. Chuyện Liễu-trai thì có liên can gì tới câu truyện tôi vừa kể cho anh nghe.

— Có làm chứ?  
 — Có lẽ anh cho rằng tôi bịa ra câu truyện ấy chăng?

— Không, tôi tin anh lắm chứ. Tôi tin rằng anh thực có giấc mộng lý thú ấy.

Văn-Khôi ra ràng tức giận, bổi gắt:  
 — Thế những bông cúc vàng này? Anh cũng cho là mộng à?

Trọng-Đức mỉm cười:  
 — Có chỗ ấy hơi lạ. Tôi chưa hiểu nhưng có lẽ rồi tôi sẽ hiểu.

Rồi hình như chợt nghĩ ra điều thốt nhiên hỏi bạn:

— Trong những bài cổ Bé hát, có bài dịch văn cái Hồ của Lamartine.

— Có... Là! sao anh biết?

— Tôi đoán... mà có khi có Bé lại hát được cả tiếng Pháp.

— Có thể... nhưng anh làm tôi sợ hãi quá. Sao anh biết? Hay anh..

Văn-Khôi trợn mắt nhìn bạn chòng chọc, rồi nhắc lại một lần nữa:

— Hay anh..  
 Nhưng vẫn như nghẹn lời không dám hỏi dứt câu..

Trọng-Đức cười, ôn tồn bảo bạn:  
 — Không, tôi chẳng có phép thuật gì đâu? Anh đừng sợ. Tôi chỉ đoán liều đó thôi.

— Vô lý, đoán liều thế nào được?

— Hay là đoán theo khoa triết-học cũng vậy. Nhưng anh hiện còn mệt

hãy nên nghỉ ngơi cho tâm trí được thư thái đã rồi tôi sẽ xin tán giúp anh cái giấc mộng hay cái cuộc du lịch của anh trong thế giới thần tiên như anh tưởng tượng.

Bây giờ đêm đã khuya mà anh xem ra còn yếu lắm, chỉ bằng hãy tạm xếp câu truyện lý kỳ để đi ngủ đã.

Văn-Khôi ngoan ngoãn làm theo lời bạn, như một câu bé vâng lời người mẹ vậy.

(Còn nữa)

T. KHÁI HƯNG

# THUỐC LẠU HỒNG-KHÊ

Là một môn thuốc ngoại khoa truyền ngoại trăm năm, lại nhờ được sự kính trọng của chúng tôi trong mười năm nay, đặt phòng riêng truyền mào chữa về bệnh ăn và bệnh giang mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chữa bệnh này thành một phương thuốc rất hoàn toàn cũ uống trong bốn tiếng đồng hồ là kiến sẹo ngay không bắt đi đất giết không vật vã nhọc mệt không hai sinh dục, các bà có sữa cũng uống được. Bệnh mới phải ra mủ, ra máu buổi tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc mỗi khi uống rượu thức đêm, trong người nóng này lại thấy có mủ và cơn trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mủ khô lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công hiệu không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 600 một ống, bệnh giang-mai uống là phát hạch lên sôi nóng sôi lở loét quấy đau xương rặt thì róc dần thì mà đày, ra mào gà hoa khế, phá lỗ, khấp người cũ đình thiên phần sản nguy đến thì... Anh em chỉ uống một ống thuốc là cải tử hồi sinh trong 24 tiếng đồng hồ không phải kiêng nọc không hề lên răng uống thuốc đi lâu việc như thường không hai sinh dục. Công 600 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến nơi mua từ 8 ống trở lên không phải chịu tiền cước.

## HỒNG-KHÊ ĐƯỢC PHÒNG

81, Route de Huế (cạnh chợ Hôm) Hanoi - Tél 755

Đại lý: Bát Tiên Vinh Bát Tiên Huế, Số 73 Belgique Haiphong; 12 Rue des Car... Cầu thành Hanoi năm N-148 Bđ Albert 1er Dakao Saigon



Làm giàu mấy chõe

Mợ - Phạm-Tá phó rượu bờ hồ khéo thật, khăn màu cà-phê sữa mà nếm như cà-phê sữa thật.

Cậu - May nhỉ! Sáng dùng khăn Phạm-Tá yếm tắm, ăn cơm với cá gỗ mà làm gì chả chóng giàu.